

**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM****Nhóm II**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	CÁT XÂY DỰNG PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG MICA	TCVN 4376 - 86
ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC		Có hiệu lực từ 1-1-1988

*(Ban hành theo quyết định số 1043/QĐ ngày 31-12-1986)*

**1. THIẾT BỊ THỬ**

Tủ sấy;

Bộ sàng cát: 5 ; 2,5 ; 1,25 ; 0,63; 0,315 ; 0,14mm;

Giấy nhám (có thể dùng giấy in rônê...) khổ giấy 330 x 210mm);

Đũa thủy tinh.

**2. CHUẨN BỊ MẪU THỬ**

2.1. Cân 300g mẫu thí nghiệm theo TCVN 337-86, rồi sấy đến khối lượng không đổi ở nhiệt độ 105-110°C. Để nguội mẫu đến nhiệt độ phòng.

2.2. Sàng cát qua sàng có kích thước lỗ 5mm. Cân 200g cát dưới sàng rồi chia hai phần, mỗi phần 100g.

**3. TIẾN HÀNH THỬ**

3.1. Dùng 100g cát đã chuẩn bị ở trên, sàng qua sàng : 2,5 ; 1,25; 0,63; 0,345; 0,14mm. Bỏ các hạt cát dưới sàng 0,14mm. Cát còn lại trên mỗi sàng để riêng.

3.2. Đổ lượng cát trên từng sàng đổ mỗi lần 10 đến 15g lên mặt giấy nhám, dùng đũa thủy tinh dàn mỏng cát trên giấy rồi nghiêng tờ giấy đổ nhẹ cát sang tờ khác, các hạt mica còn lại dính trên giấy đổ riêng ra một chỗ. Làm như vậy nhiều lần, đến khi tổng khối lượng mica dính lại trên giấy sau mỗi lần tách một cỡ hạt không quá 0,02g.

3.3. Tách xong mica cho 1 cỡ hạt thì gộp toàn bộ lượng mica đã tách được và tiến hành tách lại để loại bỏ các hạt cát nhỏ còn lẫn vào.

3.4. Làm xong tất cả các cỡ hạt thì gộp lại toàn bộ lượng mica của cả mẫu đem cân bằng cân phân tích.

**4. TÍNH KẾT QUẢ**

4.1. Hàm lượng mica trong cát ( $m_c$ ) tính bằng (%) chính xác đến 0,01% theo công thức :

$$m_0 = \frac{m_1}{m} \cdot 100$$

Trong đó:

$m_1$  - Khối lượng mica của cả mẫu thử, tính bằng g;

$m$  - Khối lượng cát đem thử, tính bằng g.

4.2. Hàm lượng mi cá của cát tính bằng trung bình cộng kết quả hai lần thử song song.